

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1045: Dùng Tâm Không Phân Biệt Chấp Trước Để Tu Hết Thảy Thiện Pháp (Phản Hạ)

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 091)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Dùng tâm không phân biệt chấp trước, tu tất cả thiện pháp. Tức là hợp với “chư pháp như nghĩa” (nghĩa Như của các pháp), là cái nhân để thành tựu Pháp thân. Phước huệ song nghiêm (phước huệ cùng trang nghiêm), là cái nhân để thành tựu Báo thân. Viên tu tất cả, đạt được phương tiện trí, là cái nhân để thành tựu Ứng hóa thân vậy. Đã là xứng tánh viên tu, cho nên tánh đức mới có thể hiển lộ viên minh, ba thân hiển hiện, mà thành Vô thượng Chánh đẳng giác, cho nên gọi là ‘đắc’ (chứng đắc) vậy.】

Câu thứ hai là: “Phước huệ cùng trang nghiêm, là cái nhân để thành tựu Báo thân”. Ba thân trên quả địa Như Lai, Pháp thân là bản thể, Báo thân là thân tự thọ dụng; ngoài việc tự thọ dụng ra, đó cũng là thân thị hiện để hóa độ các vị Pháp thân Đại sĩ. Bởi vì 41 vị Pháp thân Đại sĩ mà Kinh Hoa Nghiêm nói đến đều là Báo thân; để độ những vị Bồ Tát mang Báo thân, nếu Ngài không hiện thân cùng loại thì làm sao có thể độ họ được? Nhất định phải hiện Báo thân cùng loại, như vậy mới có thể độ được Pháp thân Đại sĩ. Báo thân thành tựu bằng cách nào? Phước huệ song nghiêm, hai việc tu phước và tu huệ này đều đã được tu viên mãn. Khi chúng ta thọ Tam quy y, quy y Phật là “Lưỡng túc tôn”, “lưỡng” (hai) chính là phước và huệ, “túc” chính là viên mãn, phước và huệ được tu viên mãn. Phước huệ tu bằng cách nào? Vẫn là hai câu này trong Kinh Kim Cang: “Lìa phân biệt chấp trước là huệ viên mãn; tu hết thảy thiện pháp là phước viên mãn”, phước huệ được tu viên mãn như vậy đấy. Hết thảy thiện pháp, trong cuộc sống đời thường của chúng ta, phần trước đã thừa cùng chư vị rồi, từ việc mặc áo, ăn cơm, đối nhân xử thế, từng tí từng li trong sinh hoạt hằng ngày, không có việc nào là không phải tu hết thảy thiện pháp. Cho nên hết thảy

thiện pháp, bao gồm cả hành vi sinh hoạt trong suốt một đời của chúng ta, trong đây cũng bao hàm một cách viên mãn việc “tự hành hóa tha” (tự mình thực hành và giáo hóa người khác). Bồ Tát giáo hóa chúng sanh không nhất định phải giảng kinh thuyết pháp cho chúng sanh, giảng kinh thuyết pháp chỉ là một loại phương tiện để làm lợi ích chúng sanh mà thôi, phương tiện thì có vô lượng vô biên. Nếu không dùng loại phương tiện này thì còn có rất nhiều cách, vậy thì dùng phương pháp gì? Dùng sự thị phạm, làm tấm gương cho hết thấy chúng sanh, làm mô phạm cho hết thấy chúng sanh. Mặc áo thì làm một khuôn mẫu về mặc áo: y phục ngay ngắn chỉnh tề, sạch sẽ gọn gàng; ăn cơm thì làm khuôn mẫu ăn cơm cho tất cả mọi người; nhất cử nhất động, mỗi lời nói mỗi nụ cười của các Ngài đều là tấm gương cho chúng sanh, đó gọi là Thân giáo. Giảng giải là Ngôn giáo. Trong tâm thì hoàn toàn giống như chư Phật Như Lai, không bỏ sót một người nào, không từ bỏ một pháp nào, đây là Ý giáo; có thể thấy được rằng độ hóa chúng sanh chính là thân - khẩu - ý tam nghiệp đều viên mãn. Đây mới thực sự là phước huệ song nghiêm, “nghiêm” là trang nghiêm, là cái nhân để thành tựu Báo thân. Giảng như vậy, thực sự mà nói là vô cùng vi tế, mà hiện tại tâm cảnh của chúng ta vẫn chưa đạt đến cảnh giới này, vậy chúng ta nên làm như thế nào? Chúng ta nên coi nhạt đi, coi nhẹ đi những phân biệt chấp trước, phải dần dần xa lìa, dần dần buông xả. Trong tất cả mọi việc làm, phải tận tâm tận lực giúp cho Đại thừa Phật pháp được phát dương quang đại, phải toàn tâm toàn ý giới thiệu pháp môn Niệm Phật này đến với hết thấy chúng sanh, đây là điều chúng ta có thể làm được ngay trong cảnh giới hiện tại, và cũng là điều chúng ta nên làm hiện nay, phải nhận chân nỗ lực mà làm, đây đều là đang thực sự tu hành.

Đoạn dưới nói: “ Viên tu tất cả, đạt được phương tiện trí, là cái nhân để thành tựu Ứng hóa thân”. Ứng hóa thân thuần túy là thân tha thọ dụng (thân để người khác thọ dụng), tuyệt đối không phải để tự thọ dụng. Đối với bậc Pháp thân Đại sĩ, thân tướng này của các Ngài thấy đều là ứng hóa, hướng chỉ là các bậc khác (*). Pháp tu này cần phải chú trọng đến việc ‘viên tu’, phải hiểu rõ thế nào là “viên” (viên mãn, trọn vẹn). Thế nào là viên, thế nào là không viên, trước tiên phải làm rõ ý nghĩa này. Có phân biệt là không viên, có chấp trước cũng không viên, có yêu ghét là không viên, có cao thấp cũng không viên; bạn hiểu được thế nào là không viên thì bạn sẽ thể hội được ý nghĩa của chữ “viên”. Rời khỏi mọi vọng tưởng phân biệt chấp trước để tu hết thấy, dưới chữ “hết thấy” có chữ “thiện pháp”, là tu hết thấy thiện pháp, chữ này ở chỗ này được lược bớt; từ

trong việc tu hết thấy thiện pháp mà được phương tiện trí, phương tiện trí chính là Hậu đắc trí. Cái gọi là Hậu đắc trí, chính là đối với những sự lý, nhân tình thế thái bạn đều đã thông đạt hiểu rõ. Lòng người khác biệt, giống như khuôn mặt của họ vậy, con người rất nhiều, rất phức tạp, tư tưởng của mỗi người đều kỳ quái, vô cùng phức tạp, bạn không tiếp xúc thì bạn không biết, tiếp xúc rồi thì đều hiểu rõ cả; đây gọi là phương tiện trí, gọi là Hậu đắc trí; hiện nay chúng ta gọi là tâm lý học. Tâm lý học cũng phân ra rất nhiều, con người có vô số loại người khác nhau, tâm lý, tư tưởng của họ đều không giống nhau. Từ đó có thể thấy, Phật Bồ Tát độ hóa chúng sanh quả thực không dễ dàng, không những tư tưởng vô lượng vô biên của mọi người các Ngài đều biết rõ, mà cho đến trong lục đạo: thiên thần, quỷ thần, súc sanh, chủng loại đó lại càng nhiều hơn, số lượng không thể nghĩ bàn, chư Phật Bồ Tát không một ai là không biết, không một ai là không tường tận; cho nên sự ứng hóa của các Ngài mới có thể gặt hái được thành quả, thu được hiệu quả.

Từ đó có thể thấy, phương pháp tu hành của ba thân đều không tách rời khỏi nguyên tắc mà trong kinh đã giảng; nguyên tắc này chính là điều đã nói ở phần trước: “Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm” (Nên không trụ vào đâu, mà sanh tâm ấy). Ý nghĩa câu này của Phật, trong bộ kinh này đã dùng rất nhiều cách nói khác nhau để hiển thị; phần trước chúng ta từng đọc: “Bất trụ sắc thanh hương vị xúc pháp, nhi hành bố thí” (Không trụ vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp mà thực hành bố thí), chính là ý này. Không trụ vào sắc thanh hương vị xúc pháp, so với câu “dùng vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả” ở chỗ này là cùng một ý nghĩa, còn “thực hành bố thí” ở đây chính là nói tu hết thấy thiện pháp. Cách nói tuy không giống nhau, nhưng nghĩa thú lại hoàn toàn tương đồng. Lục Tổ Đại sư đã ngộ nhập ngay tại câu “Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm” này, Kinh Kim Cang phần sau đó không cần giảng nữa, Ngài đã hoàn toàn thông đạt thấu rõ rồi. Cương lĩnh này nhất định phải ghi nhớ, trong sinh hoạt hằng ngày, thời thời khắc khắc, trong mọi lúc mọi nơi, trong hết thấy hoàn cảnh nhân duyên, bạn đều phải đề khởi được sự quán chiếu. Cảnh là hoàn cảnh sinh hoạt vật chất, duyên là hoàn cảnh sinh hoạt nhân sự, hoàn cảnh sống của chúng ta nhìn chung chẳng ngoài hai loại lớn này: đối người, đối sự, đối vật. Thế nào là đề khởi được sự quán chiếu? Chính là thời thời khắc khắc bạn đều có thể nhớ đến lời giáo huấn của Phật trong Kinh Kim Cang Bát Nhã, khiến cho chúng ta trong hoàn cảnh sinh hoạt thực tế, có thể nhớ đến lời Phật dạy, có thể ghi nhớ lời Phật dạy, có thể thực hành lời Phật dạy: lìa tướng lìa niệm tu hết thấy thiện

pháp; phải thường xuyên nhớ đến, phải thường xuyên chiếu theo đó mà làm, như vậy mới thực sự có tác dụng.

Trong Kinh Bát Nhã, chúng ta đây mới chỉ đọc một quyển Kinh Kim Cang Bát Nhã, bộ Đại Bát Nhã tổng cộng có sáu trăm quyển, đây chỉ là một quyển trong số sáu trăm quyển đó. Những đoạn lặp đi lặp lại như thế này, thừa cùng dư vị, quả thực là quá nhiều rồi, những câu quan trọng này được lặp lại hàng trăm lần, vài trăm lần trở lên. Vì sao Phật lại thuyết pháp như vậy, Ngài thực sự không sợ phiền phức sao? Quả thực là Ngài không nề hà phiền phức, thực sự là nhắc đi nhắc lại một lần, hai lần, rồi ba lần, bốn lần, lặp đi lặp lại đến vài chục lần, vài trăm lần; Phật chỉ có một tâm từ bi, hy vọng chúng ta có thể ghi nhớ nó, đạo lý chính là ở chỗ này. Đọc xong bộ Kinh Kim Cang này, ý nghĩa này đã được lặp lại rất nhiều lần, chung quy lại chúng ta sẽ nhận thức được rằng, Phật trong Kinh Kim Cang đang giảng cho chúng ta điều gì; những điều khác nghĩ không ra, nhưng “lìa tướng lìa niệm, tu hết thấy thiện pháp”, điều này thì nghĩ ra; “vô trụ sanh tâm”, thế là được rồi, bộ Kinh Kim Cang này bạn đã không tụng uổng phí rồi. Có thể ứng dụng vào trong cuộc sống, vậy thì bạn chính là đang tu hạnh Bát Nhã, bạn thực sự đã dụng công rồi, đã dùng đến rồi. Lìa tướng mà không biết lìa cách nào, thì bạn hãy nhớ đến bốn tướng: Ngã tướng, Nhân tướng, Chúng sanh tướng, Thọ giả tướng; lìa niệm mà không biết lìa cách nào, thì bạn hãy nhớ đến: Ngã kiến, Nhân kiến, Chúng sanh kiến, Thọ giả kiến, đây chính là lìa niệm. Nói một cách cụ thể như vậy, rõ ràng như vậy, thực sự vô cùng hy hữu, khó được!

Cách tu này gọi là xứng tánh viên tu, lìa tướng lìa niệm chính là xứng tánh (tương ứng với tự tánh), người sanh tâm tu hết thấy thiện pháp chính là viên tu. “Cho nên tánh đức mới có thể hiển lộ viên minh, ba thân hiển hiện”; lời của Tông môn nói: có như vậy bạn mới có thể minh tâm kiến tánh; đối với người học Giáo, tu học như vậy bạn mới có thể đại khai viên giải; đối với người niệm Phật, có như vậy bạn mới có thể được nhất tâm bất loạn. Phải có phương pháp. Công phu đến nơi đến chốn rồi, ba thân tự nhiên sẽ hiện tiền; lúc này được gọi là “Thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác”, chính là trong kinh nói “Tức đắc A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề”, chính là ý nghĩa như vậy.

Chú thích:

(*): Đoạn này có nghĩa là: Khi một vị Pháp thân Đại sĩ (ví dụ như Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát) thị hiện vào lục đạo luân hồi để độ chúng sanh, thì “thân tướng” mà chúng ta nhìn thấy đó hoàn toàn là Ứng hóa thân (thân hiện ra vì lợi ích của chúng sanh, tức là tha thọ dụng). Báo thân thật sự của các Ngài vô cùng vĩ đại, phàm phu không thể thấy được. Ý của Lão Hòa thượng ở đây là: Ngay cả những bậc Đại Bồ Tát ở cảnh giới cao vời như thế, khi hiện thân tướng ra ngoài cứu đời còn đều phải dùng Ứng hóa thân, hướng chỉ là các bậc tu hành ở cảnh giới thấp hơn (như Thanh Văn, Duyên Giác, Quyền Giáo Bồ Tát) thì làm sao có ngoại lệ!